

NHẬT TIẾN

*Trong cuộc
ngoài cuộc*



Trong cuộc ngoài cuộc

Nhật Tiên

**trong cuộc
ngoài cuộc**

Nhật Tiến

Bìa: ***M.C.P***

Nguồn: *Thư Quán bản thảo*

**trong cuộc
ngoài cuộc**

NHẬT TIẾN

**Tuần báo KHỞI HÀNH
số 39, 40 – Xuân 1970**

Tám trăm đồng hai cột báo bốn phân. Đó là giá tiền những dòng chữ đăng nhấn thân nhân mà Phùng đã làm theo lời ủy thác của Huy lúc Huy chết, báo cho chị hẵn biết là hẵn đã không còn.

Ở tòa báo ra, Phùng nhìn đồng hồ mới thấy hơn chín giờ. Gã tha thân trên những đường phố buổi sáng. Nắng mới lên ở những ngôi nhà nhiều tầng đang xây cất. Thành phố có vẻ bề bộn như một hộp đồ chơi trẻ con đang bỏ dở. Những chiếc xe ủi đất. Những cần trục. Những lớp tường đang trát vữa nửa chừng. Tất

cả đều mang một vẻ trời dậy hấp tấp của một nước đang vươn lên. Một vài chiếc xe quân đội nối đuôi nhau đi qua mặt lộ, huýt còi rầm rĩ. Những tiếng động cơ phản lực siêu thanh xẹt qua bầu trời, thấp thoáng đâu đó bóng dáng những bộ quân phục ta, Mỹ hay Đại Hàn.

Ngần ấy cảnh tượng cũng chẳng thể làm xao động được cái bề ngoài xa hoa và đang điểm của thủ đô Sài Gòn. Sài Gòn là một nước Việt Nam thứ hai. Phùng đã đi vào với những cảm nghĩ xa lạ của một người ngoại quốc mới đặt chân lên đây lần đầu. Phùng nhớ đến một bạn đồng đội khi đi phép về đã nói:

– Đứa nào trở về Thủ Đô cũng mang cái mặc cảm thua kém. Nhìn một thằng con nít cũng thấy nó văn minh hơn mình.

Phùng cho rằng lời nhận xét đó hơi quá đáng, cho dù cũng phản ánh được phần nào tâm trạng của kẻ mới ở vùng địa ngục trở về. Qua một tiệm phở nổi tiếng, Phùng định ghé vào nhưng thực khách quá đông. Những mái tóc, những màu áo, những khuôn mặt, những khổ người, chen chúc, ồn ào, hỗn loạn, tất cả gây cho gã cái cảm giác rứt rứt. Gã bỗng nhận ra mình là một kẻ xa lạ đối với quần chúng Sài Gòn. Ngoại trừ gia đình anh chị Soạn, ở đây gã không quen thuộc một ai, không quen thuộc cả với nếp sống của mọi người chung quanh. Điều đó khiến gã thấy chuỗi ngày nghỉ của gã chứa chất một khoảng trống mệt mỏi.

Gã đứng tần ngần ở bên vệ đường và gã nhớ giọng nói tiếng cười của các bạn đồng đội một cách kinh khủng. Một

chiếc xe buýt trời tối. Hai ba người đổ xuống. Gã thủng thẳng leo lên không dự định. Chiếc xe lắc giật rồi chạy đi. Đứng cạnh gã là một ông già. Cạnh ông già là một cô nữ sinh. Cạnh cô nữ sinh là một ông già nữa rồi mới tới hàng ghế, có bà mang bầu ngồi cạnh một cô bạn áo Tàu. Chiếc xe chạy thêm một quãng nữa thì lại ngừng. Không có ai xuống, cũng chẳng có ai lên. Người soát vé thổi một tiếng còi ngắn. Chiếc xe lăn đi được vài chục thước lại đứng lại vì kẹt xe. Phùng mở cửa bước xuống, gã đứng giữa một rừng tiếng động cơ và khói sặc sụa. Tất cả mọi người trên xe buýt đều nhìn về phía gã. Gã giơ tay chào nhưng chẳng có ai đáp lại. Gã chỉ thấy đôi mắt của cô nữ sinh như đen thêm và long lanh sáng.

Bỗng nhiên gã thấy lòng rung động. Nhưng một tiếng còi xe chát chúa làm

gã giật mình, và lách vội lên vĩa hè. Một vài cái nguýt của những bác tài xế ném vào mặt gã. Gã lúi thủi bước đi. Bỗng nhiên gã khám phá ra rằng từ sáng gã mới hút một điếu thuốc lá. Gã vui mừng móc một điếu thuốc ra châm như gặp một bạn cố tri. Khói thuốc bay tản mạn trong không khí. Gã hít thật dài cho thở phổi căng lên. Lần đầu tiên trong buổi sáng hôm nay gã cảm thấy khoan khoái. Gã yêu đời trở lại và lẩm nhẩm ca một khúc hát quen thuộc. Gã đi ngược lên mạn chợ Bến Thành.

Và gã ngồi nghỉ chân trong một ghế đá trong công viên. Xe cộ chạy quanh gã theo hình vòng tròn. Những người bộ hành thơ thẩn cũng đi thành hình vòng tròn. Gã ngắm thả của những cặp tình nhân Việt Mỹ trước mặt. Một lát, gã mua năm đồng mía, gã ăn mía rồi gói vỏ vào

một túi giấy dầu nhặt được. Lúc đứng dậy, gã bỏ cái túi vào một thùng rác đóng ở một gốc cây. Một người cảnh binh bỗng quay lại nhìn gã chăm chú. Rồi ông tiến lại gần. Thần kinh của ông ta có vẻ căng thẳng. Ông ta đòi gã cho xem giấy. Gã lần trong túi áo sơ mi trắng lấy ra tờ giấy nghỉ phép và thẻ quân nhân. Trong lúc ấy ông ta thò tay nhấc túi giấy dầu lên như ước lượng sức nặng của nó. Cái túi nhẹ tênh hênh làm ông mỉm cười xin lỗi.

– Bây giờ mìn của quân khủng bố thiếu gì. Báo hôm qua đăng plastic nổ ở khu Gia Định.

Chỉ có mỗi một điều đó là làm cho Sài Gòn trở nên mất đi trong đôi lúc cái vẻ thanh bình giả tạo. Và chỉ chứng kiến tận mắt những cái tường sụp xuống bàn ghế văng ra, người ta mới ý thức được

sơ qua thế nào là bom đạn là chất nổ, là dụng cụ giết người đang được sử dụng trên khắp mọi chiến trường. Nhưng rồi những người vô sự lại tiếp tục công việc hằng ngày của họ. Bình thản. Dửng dưng. Như tai họa không phải xảy ra cho mình.

Phùng bẽn lễn chào người cảnh binh rồi theo làn sóng người đổ qua đường theo dấu hiệu của ánh đèn xanh. Bây giờ gã lạc vào trong chợ và gã đứng ngay phải một cặp vợ chồng mới ở đó bước ra. Người đàn ông reo lên:

– Phùng!...

Phùng sửng sốt nhìn kỹ lại. Trí nhớ kém cỏi của gã không cho gã nhận ra người lạ mặt. Nhưng người đàn ông đã nắm lấy tay gã rồi rút:

– Trời ơi! Trung sĩ không nhận ra tôi sao. Bảo đây mà. Bảo móm ngày xưa đó...

Phùng à lên, một tiếng ngạc nhiên rồi cũng hân hoan không kém. Gã nắm lấy tay người lạ mặt rồi lắc mạnh:

– Chà! Cậu Bảo mà tôi không nhận ra. Sao cậu trông bệ vệ như một công chức hạng bự như thế này chớ.

Bảo mỉm cười mãn nguyện và quay về phía một người đàn bà trẻ đứng ở bên cạnh chăm chú nhìn Phùng. Hấn nói:

– Đây! Bà xã của tôi đây.

Phùng trố mắt ngạc nhiên. Gã nhìn Bảo như dò hỏi. Bảo vội vàng cắt nghĩa.

– Bà trước chê mình rồi. Hai đứa thôi nhau từ hai năm nay. Còn đây vợ mình mới cưới hơn một năm.

Phùng cúi đầu chào. Người đàn bà mỉm cười chào lại. Vành môi đỏ chót. Cặp mắt đánh thâm quầng. Lốp phấn trắng không che được hết làn da đen và xỉn. Nhưng thân hình của nàng thì thật tuyệt diệu. Bộ ngực căng phồng sau lần robe màu hồng nhạt. Ở chính giữa ngực áo, một mặt ngọc đính kim cương phản chiếu lấp lánh. Bảo hỏi:

– Bây giờ anh làm ăn gì chưa? Giải ngũ chưa? Có vợ chưa?

Phùng đáp:

– Tất cả đều chưa hết.

Bảo tròn mắt ngạc nhiên:

– Thế nghĩa là ông anh vẫn còn ở trong quân đội đấy hả? Hành quân đều đều hay sao mà hèn chi đen dữ.

- Thì mới nghỉ phép được hai ngày.
- Có mục gì không?

Phùng lắc đầu. Gã đàn ông bèn quay lại phía vợ nói:

- Thảo đi mua nốt đồ rồi ra xe, anh chờ ở đấy nhé.

Người đàn bà gật đầu, Bảo kéo Phùng lách qua đám đông. Một lát hẵn dừng lại trước cái xe tuyệt đẹp và mở cửa cho Phùng cùng lên ngồi. Lúc châm mời Phùng điếu thuốc lá Mỹ. Bảo mới nói:

- Chỗ cậu tôi mới nói, chắc hồi tôi đi rồi, thì sau đó cậu cũng biết chuyện của tôi.

Phùng gật đầu:

- Có, tụi nó có nói.

Bảo gật gù:

– Đúng đấy, sau cái đêm từ giã cậu ở Kontum, mình phải đổi về Hậu Nghĩa, rồi đi Long An, Tây Ninh, Cà Mau. Hành quân quá trời và chết dữ quá làm tôi không còn một chút tinh thần gì nữa cả. Thế là nhân chuyển đi phép về Sài Gòn, tôi đào ngũ luôn.

– Làm sao thoát được cho tới bây giờ?

– Hừ! Với thằng Bảo này mà cậu còn hỏi cái đó. Sài Gòn đông như kiến cỏ. Tôi lại nằm bẹp một chỗ trong suốt một năm. Sau đó thì bắt đầu dùng căn cước giả mạo. Mình đừng chường mặt vào một vụ gì phi pháp để lôi thôi với pháp luật thì sức mảy mà bị nhận ra.

– Thế nghĩa là bây giờ cậu cũng vẫn bất hợp pháp?

Bảo nháy mắt mỉm cười không đáp lại. Trong cái vẻ thân nhiên đó, Phùng thấy rõ những nét khả ố. Gã không tìm lại được một chút cảm tình nồng hậu nào mà ngày xưa đã dành cho Bảo. Hồi đó hai người ở chung một đại đội và đã dự chung nhau nhiều trận đánh. Bảo có nhiều tính xấu, nhưng nói chuyện rất hấp dẫn và có duyên. Điều đó khiến Bảo trở thành một cái đinh giải sầu cho anh em đồng đội trong những thời gian lặn lội hàng tháng trời ngoài trận địa.

Ở đó, Phùng đã cứu Bảo thoát chết hai lần. Một lần Bảo xà vào ngội dưới một gốc cây đầy bóng mát sau một chặng đường hành quân mệt nhọc. Phùng đẩy Bảo lăn xuống bờ mương kịp thời trước khi quả mìn gài ở đó phát nổ. Lần thứ hai là lần Bảo lội xuống tắm rồi bị nước cuốn đi Phùng liều mạng lao ra giữa

dòng và nắm được cổ tay của Bảo. Hai người bị trôi xuống xuôi theo dòng hơn một trăm thước. Cuối cùng Phùng túm được một rễ cây và nhờ đó cả hai thoát chết. Thành ra đối với Bảo, Phùng là ân nhân. Nhưng ngược lại Phùng quên ngay Bảo từ khi được tin hắc đào ngũ. Khi đó, Phùng chẳng buồn mà cũng chẳng vui. Gã tôn trọng tự do của tất cả mọi người. Còn nguyên nhân liễu mình để cứu Bảo thì Phùng nhận ra không phải vì mình có cảm tình đặc biệt với Bảo, mà chính là tinh thần đồng đội đã thúc đẩy Phùng làm chuyện đó. Xong thì thôi.

Ngoài trận địa, sự cứu nguy bạn bè thoát khỏi những cái chết bất ngờ chỉ là những chuyện tầm thường. Nhưng Bảo thì biết điều, hắc nhớ dai hơn và vẫn mong có dịp tỏ lòng cảm ơn đối với Phùng. Hắc ngắm nghĩa bạn trong bộ

đồ dân sự cũ kỹ rồi mỉm cười băng quơ.
Phùng đùa:

– Cậu không sợ tôi phản thù đã tố cáo cậu hay sao mà đối với tôi tự nhiên như vậy nhỉ?

Bảo mim cười:

– Với ai thì Bảo này sợ chứ đối với Phùng thì không.

– Như thế thì cậu còn ngây thơ lắm.

– Tình đời thì đúng hơn. Tim gan cậu thế nào thì tôi cũng đã rõ hết cả rồi.

– Thời gian làm tôi đổi khác đi rất nhiều rồi.

– Ờ thì cho là cậu phản thù có tố cáo đi chẳng nữa thì Bảo này có chết về tay Phùng cũng chẳng ân hận gì nữa cả.

– Chí tình quá nhỉ.

– Sao lại không. Cậu cứu tử tôi những hai lần. Trong khi tôi chỉ có thể chết được một lần thôi. Như thế tôi còn nợ cậu ít nhất là đến kiếp sau mới trả hết.

– Nói vậy thôi chứ. Anh em gặp lại nhau là quý. Bây giờ làm gì mà có vẻ giàu sang quá thế?

Bảo mỉm cười:

– Chẳng có tài cán gì đâu. Nhờ vợ hết cả đó. Bây giờ tụi tôi có một cái Bar khá đông khách. Còn những affaire phụ ngoài nữa không kể.

– Thế thì thành triệu phú đến nơi rồi.

– Ừ thì cũng mát mặt với bà con. Bây giờ cậu có cần gì tôi giúp thì cứ nói. Kể

cả phương tiện giúp cho cậu dứt bỏ cuộc sống hời hợt mà cậu đang sống đó đi.

– Thế là cậu lại cũng định khuyến khích tôi đào ngũ đó hả?

– Nếu cần! Chẳng lý tưởng cái chó gì đâu, thời buổi này đứa nào chết đứa ấy thiệt.

Vừa lúc ấy, vợ Bảo ôm một gói đồ về tới. Bảo xuống mở cửa xe rồi nói:

– Bây giờ anh đưa em về nhà rồi cho anh libre với anh bạn cố tri của anh cho đến tối anh sẽ ra Bar luôn em nhé.

Phùng nghe nói chưa kịp từ chối thì Bảo đã quay về phía gã nói tiếp:

– Thôi chuyện làm ăn lâu dài hãy gác qua một bên. Hôm nay tôi phải bắt cóc cậu suốt một ngày để thỏa lòng mong nhớ cái đã. Rồi hạ hồi phân giải.

Nói rồi Bảo mở máy cho xe chạy. Cái xe nổ êm ru, lướt qua những đường phố đông. Bảo đưa vợ về nhà rồi dẫn Phùng tới một căn phòng rất sang trọng ở một building vùng Phú Nhuận.

Hắn giới thiệu:

– Đây là căn phòng tụi tôi dùng để tiếp những khứa cần giao dịch để chạy affaire. Cậu thấy không. Tiện nghi thật là hoàn toàn. Tủ lạnh, máy lạnh, vô tuyến truyền hình, rượu tây và muốn kêu em út thì bất cứ giờ nào cũng sẵn sàng. Căn buồng mé sau cánh cửa kia thật là một chỗ lý tưởng để mà hú hí. Ông bự nào vô đây ra cũng lấy làm hài lòng.

Phùng nói:

– Về cái khoản đó thì tôi lại không ưa mấy.

Bảo cười:

– Không ưa mấy tức là cũng có ưa. Để rồi tôi kêu cho cậu vài em thật thơm. Cậu sẽ thấy bỏ qua thì sẽ hối hận cả một đời người, nhất là cậu cả năm bì bõm ở trên suối trên rừng, không trả thù cuộc đời thì còn chờ đợi cái quái gì nữa.

Phùng mỉm cười:

– Ấy vậy mà tôi lại thấy không khí của núi rừng dễ thở hơn ở Sài Gòn này nhiều lắm đấy nhé.

– Thì nào tôi đã dụ dỗ cậu đào ngũ trở về đây ngay mà cậu phải lo lắng. Cậu nhớ là thời gian này cậu đang được nghỉ phép. Cậu có quyền đập nát cái không khí giới bộ này ra. Rồi tới ngày hết hạn thì người anh em cứ việc trở lại làm nghĩa vụ của người trai thời khói lửa, nào có ai cấm đâu.

Phùng không đáp, ngồi ngả dài trên tấm ghế nệm thật êm. Gã thấy cơ thể rã rời. Mười lăm phút gặp Bảo, Phùng thấy mệt mỏi hơn cả một ngày phải đi hành quân. Gã cố hình dung lại hình ảnh của người bạn đồng đội ngày xưa. Hồi ấy Bảo nhanh nhẹn, gọn gàng và hùng dũng hơn thế này nhiều lắm. Bản tính xưa của hắn lại rất vô tư lự. Có thể chuyện gì cho dù buồn đến đâu, hắn cũng tìm ra được một khía cạnh khôi hài để tếu với anh em. Chung quanh Bảo lúc nào cũng có tiếng cười.

Sống với Bảo được gần hai năm thì Bảo xin đổi về đồng bằng. Gã không chịu được khí lạnh của vùng cao nguyên và bệnh tê thấp của hắn bắt đầu tái phát. Thật ra Bảo đã *affaire* với một ông chú quen biết nhiều, để xin được về văn phòng. Nhưng công việc trục trặc sao đó

nên hẳn bị đi Hậu Nghĩa, rồi tiến dần ra những mặt trận vùng Hậu Giang. Bảo nói:

– Cả đại đội của tôi trong vòng hai tháng chỉ còn sống sót có tám thằng. Nhưng tội nó còn chết dữ hơn, có trận xác khiêng về chôn kín cả một cái sân banh. Thật là ghê rợn. Phải được nhìn qua cảnh đó mới thấy cuộc chiến tranh của đất nước mình khốc liệt và vô lý đến như thế nào. Đáng lẽ tôi chưa đào ngũ. Nhưng tôi bị ám ảnh bởi con dao rùng mà ngày trước tội nó vẫn lấy để lột cóc nấu cháo ấy, cậu nhớ chứ. Hôm đó đánh xáp lá cà, tôi chém một thằng đứt lìa một cánh tay. Nó gãy lên như những con cóc bị lột làn da. Rồi nó cặp cánh tay của nó bỏ chạy được mười bước thì nó ngã xuống. Tay trái của nó vẫn cầm khúc cánh tay gãy lìa. Nó nhìn tôi. Chẳng

phải cái nhìn cầu khẩn, cũng chẳng phải cái nhìn thù hằn. Tôi không nghĩ là cặp mắt của một thằng Việt Cộng nữa. Nó giống tôi, giống anh, giống tất cả mọi người, chính vì thế mà tôi bỏ đi. Bàn tay của tôi còn giữ nguyên cái cảm giác của lưỡi dao chém ngọt ngào lên thớ thịt ấy cho tới bây giờ. Tôi nhìn xuống lưỡi thép máu nhuộm đỏ từ trên xuống cán gỗ, cậu phải hiểu rằng đó là lần đầu tiên tôi đánh xáp lá cà. Và đó cũng là lần cuối cùng tôi tham dự vào lối đánh khốc liệt ấy. Bắn súng dễ hơn nhiều. Đòm một phát. Nhẹ nhàng hơn và có thể tự dối lòng rằng viên đạn đó đã bay lên trời.

Ngừng một lát. Bảo tiếp:

– Mấy ngày hôm sau tôi vẫn chưa hết những cảm giác ghê sợ, và cho đến suốt đời có lẽ tôi không bao giờ quên được hình của một thằng nhật từ đồng bùn

lên cái cánh tay của chính nó rồi cắp đít chạy. Thế rồi ít lâu sau tôi đào ngũ. Dầu sao thì tôi cũng không mang cái mặc cảm của một thằng trốn trách nhiệm vụ, Tôi đã đóng góp cho cuộc chiến này trên bốn năm, vào sinh ra tử đủ cả rồi. Lương tâm của tôi cho phép tôi được nghỉ ngơi.

Phùng thờ dài:

– Chỉ tiếc là cậu đã chọn lầm bằng một sự nghỉ ngơi bất hợp pháp, phí phạm cả bao nhiêu công lao.

Bảo cười:

– Công lao? Tôi cóc cần! Như cậu đã từng biết đây. Mình xông xáo liều mạng đâu phải vì những cái anh dũng bội tinh. Chúng mình chỉ đóng vai trò của một cái bánh xe trong guồng máy. Nghĩa là chỉ được xoay xuôi chiều khi guồng máy

chuyển vận. Còn cái sự bất hợp pháp của tôi, thì cậu phải ở ngay cái đất này lâu ngày, cậu mới thông cảm được cái quyết định của tôi. Những ngày đầu, tôi sợ hãi thật đấy. Nhưng bây giờ thì hết rồi. Tôi không thấy mình là kẻ độc nhất. Mà chỉ kẻ độc nhất mới thấy mình trơ trọi và để cho sự sợ hãi bao quanh mà thôi.

– Nghĩa là cậu cho rằng có cả một đám đông ở đây cùng lắm bùn như cậu nên cậu không còn thấy thắc mắc chứ gì.

– Nếu cậu ví tới chữ lắm bùn thì phải kể tôi là kẻ lắm bùn... Ít nhất!

Phùng bật cười:

– Thật là gái đã già mồm!

– Chứ sao! Bộ tôi không phải cầm súng rồi sao, bộ tôi không phải đùa giỡn với cái chết biết bao nhiêu lần rồi sao.

Vậy thì tôi đã đóng góp cho đất nước bằng cả sinh mạng của tôi rồi. Cái sự đào ngũ của tôi chỉ là sự tôi tự cho phép tôi một cách hợp lý.

– Nhưng kẻ nào cũng quan niệm như cậu thì bên này lính tráng buông súng hết và khi đó cộng sản nó xông vào cắt cổ như cắt một con ngóe chẳng để cho cậu ngồi trong phòng có máy lạnh, có salon có nệm mousse để mà lý luận suông đâu.

– Đồng ý, đồng ý lắm. Chính vì thế mà tôi đâu có đi hô hào mọi người phạm tội theo tôi. Tôi vẫn quan niệm rằng cuộc sống nó có muôn ngàn ngõ ngách. Có ngõ ngách đưa đến sung sướng an nhàn. Cũng có ngõ ngách đưa con người đến gian nan khổ cực. Tất cả chỉ là may mắn hay rủi ro, có chen lẫn một chút khôn ngoan hay khờ khạo mà thôi. Cũng như

cậu thấy đấy. Tại sao lại có những người như cậu, cả cuộc đời chỉ lăn lóc giữa rừng rậm, đèo sâu, biết bao gian nan khổ cực. Trong khi đó lại có những thằng khác ô tô, nhà lầu, vợ đẹp. con khôn, phây phây ở mãi cái đất phù hoa cực kỳ an toàn này. Như thế có phải là khi cái sàng lắc xuống, thì những hạt gạo đã nằm ở các vị trí khác nhau rồi không? May cho kẻ nào được rơi vào vị trí tốt...

Phùng ngắt lời:

– Như vậy cậu cắt nghĩa thế nào đối với những trường hợp có người từ bỏ hết mọi sự êm ấm, hạnh phúc để xung phong ra tiền đồn nhận lãnh tất cả mọi gian lao nguy hiểm.

– Đó là một kẻ mang đầy ảo tưởng.

– Ảo tưởng hay lý tưởng?

– Ảo tưởng. Chẳng thể có cái lý tưởng gì hết trong cái môi trường sống thê thảm này. Bởi vì muốn có lý tưởng, cậu phải có đối tượng để tôn thờ, hay ít nhất cũng là để theo đó mà tiến tới. Hãy kể cho tôi một đối tượng nào khả dĩ làm được công việc đó?

– Này, tôi nói thẳng cho cậu biết, khi cầm súng chiến đấu, chúng tôi không lý luận dông dài. Tôi chỉ thấy trước mặt tôi là cộng sản. Tôi không thể sống được với cộng sản thì tôi đánh. Đánh để tự vệ và đánh để dành lấy một chỗ đứng dưới ánh mặt trời.

– Đúng lắm! Và tôi cũng tin chắc là cậu không thể đánh cộng sản để phụng sự cho một thiểu số thối nát, một nhóm nhỏ chuyên ăn trên ngời tróc dưng sự hy sinh của chính cậu để làm bậc thang

đưa chúng nó lên địa vị cuời đầu cuời cổ quần chúng.

– Điều đó dĩ nhiên!

– Thế mà đã xảy ra rồi đó. Biết bao nhiêu chiến sĩ đã bị phản bội. Các cậu chiến đấu cho quần chúng. Nhưng quần chúng đã được hưởng gì đâu. Đa số vẫn nghèo nàn. Đa số vẫn cực khổ. Rút cục, vẫn chỉ có một thiểu số được thụ hưởng an nhàn hạnh phúc do chính xương máu của các cậu đem lại. Cho nên tôi vì các cậu như một con thuyền hùng vĩ ra khơi. Nhìn thì đẹp nhưng nó đã được làm bằng giấy. Nên rã rời ngay khi đụng chạm, dù một cơn sóng mạnh. Lý tưởng của các cậu cũng thế, nghe thì đẹp đẽ lắm, nhưng coi chừng, cậu sẽ bị phản bội. Thời gian đã chứng tỏ nhiều quá đi rồi. Cậu nên nhớ rằng tất cả mọi danh từ

tốt đẹp ở trong giai đoạn này đều chỉ là những cái vỏ rỗng tuếch, gõ thì kêu mà thực ra chẳng có một chút ý nghĩa chân thực vào. Thí dụ như danh từ cách mạng mà người ta đã xài đến rách nát ra chẳng hạn.

Tôi thì tôi cho là chẳng có cách mạng cách mung gì hết ráo. Còn vấn đề lý tưởng. Tôi đồng ý là có đấy. Nhưng nó chỉ tồn tại được khi tất cả mọi người cùng thấy chung một trách nhiệm, cùng quan niệm chung một đường lối cùng cố gắng theo đuổi một mục đích chung, và cùng chia sẻ với nhau những nỗi gian khổ khi thực hiện điều đó. Nghĩa là phải có yếu tố đoàn kết không tạo được đoàn kết thì tất cả chỉ là suông, lý tưởng lúc đó sẽ trở thành ảo tưởng một cách dễ dàng.

Ngừng một lát, Bảo tiếp:

– Bây giờ có người hỏi tôi. Anh cầm súng cho ai, vì cái gì, thì nếu mới nhập ngũ, tôi sẽ trả lời là: Tôi cầm súng cho tự do của quê hương đất nước tôi, cho hạnh phúc của đồng bào tôi. Nhưng sau khi đã lăn lộn ở chiến trường, và nhìn về những thối nát diễn ra ở Thủ Đô, thì tôi sẽ trả lời: “Tôi cầm súng cho chính tôi vì cuộc đời đã đẩy tôi đến đúng chỗ đó. Bởi vì tôi đã mất lý tưởng rồi. Người ta không thể nào thực hiện lý tưởng được khi mà chung quanh ta vẫn còn có những kẻ, nhiều kẻ chỉ coi vấn đề lý tưởng chỉ là phụ thuộc. Cậu làm một, chúng nó phá mười. Cậu là dã tràng, chúng nó là sóng biển.

– Nhưng thà thắp một ngọn nến mà đi còn hơn là ngồi nguyên rửa bóng tối.

Bảo giờ tay:

– Hoan nghênh! Cậu sẽ yên ổn với lương tâm trong mọi sự mệt nhọc hàng ngày. Chính vì điều đó mà tôi có khuyến khích cậu bắt chước tôi đâu. Nhưng ngược lại, đối với tôi cái triết lý cù lần ấy cũng chẳng làm tôi thay đổi thái độ sống. Trong cuộc sống, mỗi người lựa chọn một phương cách. Mỗi phương cách đã được tạo nên từ một hoàn cảnh. Chẳng ai giống ai. Vậy cũng chẳng nên bắt ai làm theo như mình. Có phải vậy không?

Phùng nhún vai:

– Quan niệm của cậu chỉ đúng khi cậu sống riêng rẽ một mình, không liên hệ tới ai, không ràng buộc đến bất cứ một trách nhiệm tập thể nào...

Bảo xua tay:

– Thôi, thế là đủ. Mình chỉ có thể nói chuyện triết lý lắm cảm đến mức đó là cùng. Đi xa hơn nữa sẽ không bao giờ gặp nhau. Bởi vì giữa tôi và cậu đã có ranh giới của một kẻ đứng trong và một kẻ đứng ngoài cuộc. Ngay cái quan niệm về chữ “cuộc” tôi với cậu đã khác nhau từ căn bản rồi. Phải không?

Phùng mỉm cười:

– Phải, mình chẳng nên đi xa hơn. Chờ bao giờ kết toán cuộc đời vào lúc cả hai đứa cùng già lão, nếu còn sống sót, ta tiếp tục cũng còn vừa.

Một lát, Bảo giờ tay nhìn đồng hồ rồi nói:

– Thôi chúng mình đi ăn cơm. Sau đó tôi sẽ rút lui để cậu nghỉ ngơi tại đây. Đến sáng ngày mai tôi sẽ trả tự do cho cậu. Ở hay đi lúc đó tùy cậu.

Phùng định phản đối thì Bảo đã chặn lại:

– Tôi biết rằng cậu chẳng ưa gì cái không khí này. Nhưng nếu có ở lại một vài ngày, chắc chẳng đến nỗi có thể làm sút mẻ gì đến cái lý tưởng mà cậu tôn thờ, phải không,

Trước giọng chế giễu của Bảo, Phùng đành mặc nhiên để bạn lôi cuốn theo những dự định của hắn. Hai người vào một tiệm ăn lớn ở đường Đồng Khánh. Bảo gọi những món ăn thật đắt tiền. Rồi hắn nói:

– Nếu gặp bạn bè khác thì tớ còn giữ gìn. Huy hoặc quá chúng nó sẽ vừa ăn, vừa chửi thầm mình. Nhưng với cậu, tớ cóc có cái mặc cảm gì cần phải giữ gìn. Cậu cứ coi như tất cả chỉ là phương tiện. Khi mình có phương tiện trong tay, tội gì mà không xài.

Phùng biết Bảo nói với mình như thế là thành thực, nhưng dấu sao hình ảnh của những con cua rang muối mỡ màng, những đĩa bồ câu quay màu sắc rực rỡ và những đĩa xào nghi ngút bốc khói thơm ngào ngạt ở trước mặt vẫn không làm Phùng quên đi được những bữa ăn khổ cực trên đường hành quân, có khi hàng tuần lễ không biết đến một sợi rau luộc nóng một mẩu thịt tươi kho mặn trong những cái lon sữa bò. Nhiều hôm xót ruột quá, bọn Phùng đi kiếm rau tàu bay trong đồng cỏ đem luộc lên rồi chia nhau húp từng ngụm nước rau một cách khoái trá, Phùng tưởng như trong đời không bao giờ còn được hưởng những phút vừa ăn vừa cảm động về tình đồng đội yêu thương nhau thấm thiết đến như thế.

Bữa ăn kéo dài đến quá trưa. Ít quen uống rượu nên Phùng thấy chuẩn choáng gã thấy cần nằm nghỉ ngơi hơn là bất cứ nhu cầu nào khác. Và gã đã theo Bảo trở về với đầu óc chòng chênh như một kẻ đang ngụp lặn trong sóng biển. Hình như Bảo phải đóng giùm gã cái cửa xe, hình như Bảo phải dìu gã đi băng qua đường phố, lên những bậc thang, đặt gã nằm trên nệm giường êm ái và cởi giày cho gã.

Trong cơn say chập chờn, gã thấy mình bé lại, bé như ngày xưa còn nằm trong vòng tay săn sóc êm ái của mẹ hiền. Và điều đó khiến gã muốn khóc. Bây giờ mẹ gã ở đâu trong giải đất miền Bắc xa vời? Bà còn sống hay chết? Bà được sung sướng hay cực nhọc? Mười lăm năm trời trôi qua như một cơn ác mộng, và gã có cảm giác như phút chia tay với mẹ già

hôm tiếp thu ở Hải Phòng mới chỉ xảy ra ngày hôm qua. Gã đã hứa với mẹ hai năm thì sẽ trở về, hai năm vừa đủ để gã thỏa mãn cái chí giang hồ muốn được đi xa, để biết Sài Gòn thế nào, miền Nam có gì lạ. Năm ấy gã mới mười tám tuổi và bây giờ gã đã tròn ba mươi ba.

Tất cả mọi dự định mọi ước đoán đều thay đổi hết, duy chỉ có hình ảnh của gã; của mẹ gã hồi mười lăm năm trước là còn nguyên vẹn trong trí nhớ. Hai người đứng trên kè đã nhìn xuống mặt nước đục ngầu. Gã không dám nhìn vào đôi mắt đỏ hoe của mẹ. Gã chỉ liếc thấy cái hình ảnh chưa xót ấy trong một phần muôn ngàn của cái tích tắc. Vậy mà suốt trong mười lăm năm trôi nổi của cuộc đời sau này của gã đôi mắt đỏ hoe ấy đã trở thành một sự ám ảnh hằn trong mọi đêm khi gã bắt đầu dỗ giấc ngủ. Có nhiều đêm gã

khóc thút thít như một đứa trẻ con và gọi mẹ trong trí nhớ. Cũng có nhiều đêm gã mơ thấy mình lại được đứng trên kè đá để nắm bàn tay run rẩy của mẹ với cơn xúc động tột cùng. Nhưng giấc mơ của gã thường bị phá đám bởi tiếng bom rền rĩ trên bầu trời phía xa, hay tiếng trọng pháo đều đặn câu đi từ một pháo đài gần đó.

Gã tỉnh dậy, dương cặp mắt trắng tráo nhìn vào đêm đen. Đêm đen dài vô tận. Như cuộc đời của gã, Như cuộc đời của toàn thể mọi người, của toàn thể quê hương, của đất nước từ Nam chí Bắc.

✱

Khi tỉnh dậy, Phùng ngơ ngác
khi thấy vòng tay của mình

nặng trĩu và một giải tóc mềm mại xõa đầy trên ngực gã. Gã vội vàng cựa mình và xoay hẳn người lại. Cử động của gã làm người con gái cũng choàng mở mắt. Nàng nhoẻn với gã một nụ cười:

– Trời ơi! Vậy mà em cũng thiếp đi rồi chứ!

Trong bóng tối mờ mờ của căn phòng đóng kín cửa, Phùng có cảm giác là nàng đẹp. Đôi mắt thật đen. Cánh mũi nhỏ, và xinh. Vành môi tươi tắn. Bộ áo ngủ rộng rãi cắt theo kiểu Nhật ẩn bên trong một thân hình như một pho tượng nặn bằng sáp. Thấy gã chưa hết ngạc nhiên, nàng ngồi nhồm dậy, vừa thu gọn mái tóc, vừa giải thích:

– Anh là bạn của anh Bảo phải không? Còn anh Bảo thì dặn em tới đây với anh....

Phùng nhìn kỹ nàng lại một lần nữa. Lòng gã nhen nhúm một sự tiếc xót xen lẫn đôi chút bức bối. Bởi vì nàng đẹp. Nàng quá đẹp so với nghề nghiệp mà nàng đang phải làm. Cỡ người như nàng, thả ra ngoài phố, những ngừ như Phùng chớ có hông bén gót theo đuổi. Vậy mà nàng đến với gã một cách tự nhiên, dễ dàng, đến với tất cả mọi người một cách tự nhiên, dễ dàng tương tự. Điều đó khiến cho Phùng thấy nàng bớt kiêu kỳ đi hơn. Gã cố ngắm kỹ nàng hơn nữa để, tìm ra một khuyết điểm khả dĩ có thể giết chết được cái mặc cảm tự ti đang nhen nhúm, trong lòng gã. Nhưng càng ngắm, gã càng thấy nàng đẹp hơn, duyên dáng hơn, đến nỗi gã muốn ghen với Bảo, ghen với tất cả những tên đàn ông đã đến với nàng. Ánh mắt khác lạ của gã khiến nàng hơi bối rối. Nàng phác một cử chỉ bâng quơ rồi bước xuống đất

tiến lại mở tung cửa sổ. Gió mát ủa vào phòng theo ánh sáng của buổi chiều sâm sẫm tối. Trên những tòa building cao ngất ngưỡng trước mặt đã thấp thoáng vài ánh đèn. Nàng nói:

– Anh Bảo hẹn tám giờ đến đưa mình đi ăn cơm rồi vô Maxim’s nghe nhạc. Anh đã đi Maxim’s lần nào chưa.

Phùng uể oải lắc đầu. Gã chỉ tay về phía mắc áo nói với nàng:

– Em với cho anh gói thuốc lá.

Nàng tiến lại chiếc áo sơ-mi của gã tìm ra gói thuốc. Tự tay nàng rút một điếu và lại đặt lên môi gã. Gã tự nhủ: Ít ra em cũng còn chất dạn dày của một người đàn bà biết chiều chuộng. Cử chỉ đó của nàng khiến gã thấy gần nàng hơn. Gã gỡ điếu thuốc xuống rồi hôn nhẹ lên

một bên má mịn màng của nàng. Bây giờ
gã mới hỏi:

– Tên em là gì nhỉ?

Nàng mỉm cười:

– Cứ gọi em là Hiền.

Phùng vắn lại:

– Tại sao lại “cứ gọi”. Vậy Hiền chỉ là
biệt hiệu của em thôi sao?

Hiền mỉm cười:

– Chả trách anh Bảo nói anh là vua
cù lẩn. Bộ đi làm nghề này em lại cung
khai ngày sinh tháng đẻ, tên thật của
mình cho các anh nghe sao?

Phùng có vẻ bức:

– Vậy là em không thành thực với
anh rồi.

– Đàn ông các anh tham lam không thể chịu được. Tham lam mà lại còn ích kỷ nữa. Thử hỏi đến ngày mai, khi rời khỏi chỗ này các anh có còn nghĩ đến em là Tuyết, là Hiền hay là gì gì nữa hay không.

Phùng im lặng không đáp, cúi xuống nhặt điều thuốc đặt lên môi. Hiền hỏi:

– Bật lửa của anh đâu?

Và không chờ Phùng trả lời, Hiền luồn tay vào túi quần của Phùng lục lọi. Nàng chú ý đến mảnh giấy gấp tư nằm cạnh chiếc khăn tay hôi và bẩn. Nàng tò mò mở ra đọc. Phùng nói ngay:

– Biên lai của nhà báo về việc đăng nhận tin tìm người nhà đấy.

– Bộ anh thất lạc gia đình hả.

– Không, một người bạn đồng đội.. Nó không liên lạc với gia đình từ nhiều năm nay. Bây giờ thì nó chết rồi. Và trước khi chết nó muốn người thân biết tin là nó chết.

Ngừng một lát, Phùng nói tiếp:

– Nó còn trẻ lắm. Hồi mới nhập ngũ nó mới tròn 18 tuổi. Nó ham đời lính nên trốn nhà tình nguyện nhập ngũ. Nó đánh trận rất hăng, và được ân thưởng rất nhiều huy chương đánh giặc. Ba năm sau nó mới về thăm nhà với một ngực đầy huy chương. Nó muốn chứng tỏ với mẹ và chị nó rằng sự trốn nhà ra đi của nó là một việc hữu ích. Nó đã trở thành hữu ích. cho quốc và quốc gia ghi ơn nó. Nhưng không bao giờ nó được gặp lại người thân cả. Cả hai người đã dọn nhà ra đi, không để lại địa chỉ. Nó buồn bã trở về đơn vị, đánh trận hăng hơn, chiến

công nhiều hơn và cuối cùng nó mất cách đây hơn bốn tháng.

Hiền vụt hỏi:

– Tên nó là gì? Phải Huy không?

Phùng sững sốt nhìn Hiền một giây rồi thốt lên:

– Cô là... chị Hiền phải không? Trời ơi!...

Hiền không đáp vụt ôm hai tay lên mặt đứng gục ở bên cửa sổ. Trong khi ấy Phùng cảm thấy ngượng ngập về cách ăn mặc lố lổ của mình... Gã nhòe dầy mặc quần áo thật nhanh, lòng cay đắng. Hai người không nói gì với nhau thật lâu và cuối cùng Phùng rút tấm ảnh của Huy trao lại lúc trước khi nhắm mắt tiến lại phía đằng sau Hiền nói ngập ngừng:

– Xin chị tha lỗi cho, giữa ảnh và người khác nhau quá xa, tôi không nhận được. Vả lại trong cuộc chiến tranh này, còn có điều gì mà không bị thay đổi. Trước khi chết Huy không trối trăng điều gì cả. Nó chết bình yên, trầm lặng trong tay tôi. Nó chỉ nhờ tôi trao lại cho chị tấm ảnh này và báo tin cho chị biết là nó đã mất. Nó xin mẹ và chị tha lỗi cho nó...

Hiền vụt quay lại, cặp mắt đầm lệ:

– Mẹ tôi mất từ hai năm nay rồi.... Mẹ tôi giận nó vô cùng... Khi chết bà cụ không nhắm mắt được...

Phùng không đáp, lẳng lẳng nhét tấm ảnh vào lòng bàn tay run rẩy của Hiền rồi mở cửa phòng bước ra. Bóng tối chập choạng phủ kín dãy hành lang rộng bát ngát. Chiếc cầu thang sâu thẳm

và tối om làm bước đi của Phùng thêm chập choạng. Gã bước thật nhanh như kẻ bị săn đuổi. Đầu óc gã trống rỗng. Gã không nghĩ được điều gì. Gã cảm thấy không có điều gì để bầu vịu ở đây, trong thành phố này, trong không gian ngập ngụa này. Gã ước mong mình có cánh để bay được ngay trở về đơn vị. Vì ít ra ở đây, tuy thiếu thốn, đói khổ, hiểm nguy và đầy đe dọa chết chóc nhưng ít ra gã còn tìm được một đôi điều an ủi, cho dù chỉ là nhỏ mọn.

*KHỞI HÀNH – Tuần báo văn học
nghệ thuật ra ngày thứ năm số 39 và 40,
ngày 22–29/01/1970. Xuân 1970*

